

Baton Rouge, 12 tháng 7 năm 1993.

Kính Chị,

Trước hết, xin cảm ơn Chị đã đồng ý giúp cho trường hợp của người em con Ông Cầu ruột của tôi.

Tôi gửi kèm theo đây thư của Lê Văn Ihuốc gửi cho người chị ruột hiện ở Ithaca - thư trình bày khá rõ trường hợp của Lê Văn Ihuốc - , cùng tất cả giấy tờ liên quan để Chị có thể dư kiện để theo dõi giúp.

Như đã trình bày trong cuộc điện đàm hôm qua 7/11, tôi vẫn tin ở sự "tình cờ" - hay nói là "số": Khi viết thư thăm người em ở Ithaca, tôi có hỏi là không biết em LV Ihuốc có số HO thế nào, khi nào sẽ đến Mỹ?, thì mới lo ra là LV Ihuốc bị trục trặc như vậy. Và lại là 1 sự sắp đặt tình cờ là tôi đã được biết Chị qua buổi cơm tối ở Houston với Anh Chị Hối - Để rồi có việc phải nhờ Chị can thiệp và giúp đỡ hôm nay.

Chị có thể liên lạc với tôi qua Sở làm của tôi ở Baton Rouge - Hàng tôi ở Houston gửi tôi sang Baton Rouge nên địa chỉ ở nhà thường thay đổi, sợ e thất lạc:

Van Ai

c/o Jacobs Engineering Group.

4949 Eosen Lane

Baton Rouge, Louisiana 70809

Phone

(B).

(Apartment của Hàng).

Một lần nữa, xin thành thật cảm ơn sự tốt bụng của Chị -

Kính thư,

Wan

Ai Văn.

C E R T I F I C A T I O N

We, the undersigned, are former RVN Army Officers. We honestly certify that the below named person was once in our Combat Unit and suffered with us in re-education camps:

LE VAN PHUOC

Rank : Warrant Officer

Service Number : 74/139 963

Position : Heavy Weapon Platoon Leader

Unit : Support and Headquarter Company, 129 Rural Forces Battalion, Thua Thien Subsector

Captured by NVN Army on August 28, 1974 at 50 Hill, La Son, Phu Loc District

Re-educated at the following re-education camps:

- H3, Huong Hoa; Quang Tri

- 375 Son La

- 371 Yen Bai

- 776 Group, Yen Bai

- 4th Intercamp - 776 Group, Tuyen Quang

- Ha Tay Re-education Camp, Ha Son Binh

Released on January 14, 1982 according to official letter No 137, signed by Ltc Nguyen Van Mo on December 12, 1981.

.....

Name : LE THANH; Service No 61/209 309; Rank: Captain

Position : Support and Headquarter Company Commander, 129 RF Battalion

Exit Permit: H17, No 511

Signature: *Le Thanh*

Name : LE VAN LY; S.No 64/203 308; Rank: Lieutenant

Position : Polywar Officer of 127 RF Battalion, Thua Thien Subsector (1973)

Exit Permit: H33, No 107

Signature: *Le Van Ly*

Name : PHAM VAN HUNG; S.No 68/208 165; Rank: First Lieutenant

Position : Training Officer at Dong Da Training Centre, A.P.O. 416

Exit Permit: H18, No 492

Signature: *Pham Van Hung*

Name : BUI SUU , S.No 73/213 044 , Rank : Second Lieutenant
Position : Company Commander, 3/515 Rural Forces Battalion ,
Go Cong Province
Exit Permit : H18

I do hereby certify that LE VAN PHUOC had been my room-mate at Ha Tay Re-education Camp since 1978. On December 22nd, 1980 I was released while Phuoc was still there. In 1982, I met him in Hue after he was released .

Signature :

Onb Bui Suu

UBND Thành phố Huế xác nhận các ông sau đây: Lê Văn Ly, Lê Thanh, Phạm Văn Hưng, Bùi Sửu vào lúc 8 giờ ngày 25/6/1992 đã đến tại Ủy ban Nhân dân Thành phố Huế xin xác nhận chữ ký theo Nghị định số 45 ngày 27/2/1991 của Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam .

Hue City Committee affirms that the following peoples :

- 1- Mr. LEVAN LY
- 2- Mr. LE THANH
- 3- Mr. PHAM VAN HUNG
- 4- Mr. BUI SUU

Arrived at the office of Hue City Committee at 8:00 of June 25th, 1992 to ask for the confirmation of their signatures as required in the Decision No 45 of the Council of Ministers 1 issued on February 27th 1991 by the Government of S.R. VIETNAM.

VICE CHAIRMAN
(Phó Chủ tịch)



Thần Thị Hoàng

BỘ NỘI VỤ

Trại Hồ Tây

Số 29 GBT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

0007 78 07532

Mẫu số 001-QLTC, ban

hành theo công văn số

2565 ngày 21 tháng 11

năm 1972

CA Thành phố Huế - BT

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 137 ngày 12 tháng 12 năm 1971

của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Lê Văn Phước

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1934

Nơi sinh Phước Thuận, Phước Vang, Bình Trị Thiên

Đã đăng ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt

12 Trần Hưng Đạo, Quận 2, Huế, Bình Trị Thiên

Cán tội Chuẩn lý trung đội trưởng

Bị bắt ngày 25/8/1971 An phạt 10T

Theo quyết định, án văn số 137 ngày 12 tháng 12 năm 1971 của

Bộ Nội vụ

Đã bị tăng án 2 lần, công thành 1 năm 12 tháng 12

Đã được giảm án 1 lần, công thành 1 năm 12 tháng 12

Nay về cư trú tại 12 Trần Hưng Đạo, Quận 2, Huế, Bình Trị Thiên

Nhận xét quá trình cải tạo Tư tưởng: Nhận rõ tội lỗi của bản thân gây ra, yên tâm cải tạo chưa thấy có biểu hiện gì xấu.

Lao động: Tham gia đủ ngày công và hoàn thành công việc

được giao. Luôn năng suất thấp, ý thức yếu.

Học tập: Các buổi sinh hoạt học tập tham gia đều, ý thức

tiếp thu bị được

Hội quy bị luật: chấp hành được các qui phạm gì lớn.

Xếp loại cải tạo: Trung bình

Lên tay ngón trở phải

Của Lê Văn Phước

Danh bản số 4221

Lập tại Cục quản chấp

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 14 tháng 1 năm 1982

Giám thị

Lê Văn Phước

Trung tá : Nguyễn Văn Hà

Vs

Tôi cho anh Lê Văn Phước một
bản, chính giấy ra trại Vi trường
đầu công Vải Hoa lại nghỉ ngơi
về y sao của tôi.

Để nghỉ ngơi công vải xong lại
trả lại bản chính để lưu giữ
tại nơi quản lý hồ sơ.

Ngày 29/6/1992

Phó công an thành phố Huế



[Handwritten signature]

BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC C.S.N.D

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 101 /C27.B

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 1992

GIẤY CHỨNG NHẬN

CỤC HỒ SƠ NGHIỆP VỤ CẢNH SÁT NHÂN DÂN - BỘ NỘI VỤ

Chứng nhận Anh (Chị) : LÊ VĂN PHƯỚC.

Sinh năm : 1954 Tại : Chuẩn thân.

Trú quán : 125- Trần Hưng Đạo, Huế.

Can tội : Chuyên vụ - Công An trưởng.

Ngày vào trại : 28. 08. 1974

Án phạt : Giấy tưng cải tạo

Thi hành quyết định tha số : 137/00 ngày 12 tháng 12 năm 1991
của Bộ Nội Vụ.

Trại cải tạo : Hoa - Tây đã cấp 'GIẤY RA TRẠI'

số : 29 /GRT ngày 14 tháng 01 năm 19 82

Địa chỉ tha về : 125- Trần Hưng Đạo, Huế.

Thời gian quản chế : /

TL/CỤC TRƯỞNG C27
PHỤ TRÁCH C27B



Thiếu Tá: Nguyễn Hùng

bà con hiện ở của em. Nhờ họ giúp đỡ không
biết hết quĩ như thế nào. Nếu em có thể được,
liên hệ với họ hỏi giúp em. Địa chỉ của
họ như sau:

Mr. NGUYEN QUAN DANG
c/o UNHCR (TPI/GAL)
P.O. BOX 1403
Robinson Road P.O. 9028
Singapore.

Hiện tại em phải chờ xử lý giấy
của ODP tại Thailand, nhưng giấy tờ
vấn đề nhân viên S3 di trú Hoa Kỳ. Tho con
đi Hoa Kỳ với em sẽ nhớ biết về Hoa Kỳ
casi thiệp. Có lẽ cuối tháng tư này Tho sẽ
về lại VN. Địa chỉ của Tho:

THO THANH LAM

tel

U.S.A

Chỉ có thể gọi điện thoại từ Tho.

Em xin nguyện bất anst lần nữa em kính
cầu chúc anh chị cùng các cháu an toàn
thoải mái.

Thân ái.
Thơ
Lê Văn Thước

Hồ số X6

Đây là thư của Lê
Văn Thước gửi cho Anh
rê

Saigon, 21-4-93

Kính thăm anh chị.

Đã lâu lắm rồi, vợ chồng em không
viết thư thăm anh chị cả các cháu. Hôm
nay, được Bảy cho biết chị có gửi thư về
và muốn biết về tình hình của em, em
viết thư này trước hết, để kính chúc anh
chị cùng các cháu được an toàn. Sức khỏe
của em sẽ bình ổn về tình hình của em đã
an ổn chị ạ.

Ngày 9-6-92, gia đình em đã được
ghải đoạn Hoa Kỳ phỏng vấn. Viên chức của
ODP phỏng vấn em đã từ chối vì em không
có bản chính giấy ra hai (Cộng an Huế thu giữ
Còn bản photocopy do Cộng an thành phố Huế
xác nhận trao y bản chính, giấy phỏng vấn
em thông tin về nghị quyết bản photocopy đó
cáo sủa. Em dự trữ về Huế, xin miễn
tại bản chính giấy ra hai. Ngày 2-7-92,
em đã gửi đơn cùng bản sao giấy ra hai
cho giám đốc ODP tại Thailand và em
đã nhận giấy hồi báo của biên diện có đóng

mức của ODP vào ngày 31-8-92. Trong
khi chờ đợi sự cứu xét của giám đốc ODP.
em đã gởi tiếp nhiều đơn nữa nhưng đến nay
vẫn chưa nhận được tin tức em sẽ xét gì cả.
Vừa rồi, báo Tuổi Trẻ ra ngày 30-3-93 có
dẫn tin: giám đốc ODP cho biết vẫn thông ODP
từ chối phỏng vấn những người bị bắt làm tù
bình trước năm 1975 và có thời gian bị
 giam trên 3 năm. Họ thông được xem là
tập trung cải tạo mà chỉ xem là tù binh
chiến tranh. Em đã đến Sở Ngoại vụ hỏi và
được biết em thông phải là tù binh chiến tranh
vì em đã bị cải tạo tại trại cải tạo Hà Tây
với án phạt Tập Trung cải tạo. - Vào ngày
30-4-75, có một số sĩ quan của VNCH bị bắt
và ở này. Dưới sự quản lý của H.N. quản lý.
Vào năm 1976 và 1977 thì sự quản lý của H.N.
nên quyết định phỏng vấn số này. Quyết định
phỏng vấn của sự quản lý H.N. có 2 loại:
- Quyết định phỏng vấn của sự quản lý H.N.
cho những sĩ quan bị bắt. Đây là những sĩ quan
bị bắt làm tù binh.

- Quyết định phỏng vấn của sự quản lý H.N.
mà trong đó có câu "đây là những người giữ
nguyên tắc và rất cách mạng..." Đây là những
người hàng binh. Trong trường hợp này đi có
tranh từ diện HO. Trong đây, phái đoàn Hoa Kỳ
đã chấp thuận cho một số của Sĩ Quan chế độ
Saigon bị bắt làm tù binh, thông chức hành
quân Lâm Sơn 719 vào năm 1974. Sĩ quan
này phải lớn được phỏng vấn vào năm 1976 và 1977.
Còn lại được đưa vào trại cải tạo tiếp tục học
tập cải tạo. Cũng phỏng vấn H15 với em, có
ông Nguyễn Văn Pháp, cấp bậc trung tá, bị bắt
thước 1975, ông ta có giấy ra trại bản chính
nên được phái đoàn Hoa Kỳ chấp thuận. Anh
Lê Thành H17, cấp bậc đại úy cũng bị
bắt chung với em (Anh Thành đại úy trưởng của em)
ra trại năm 1982 cũng được phái đoàn Hoa Kỳ
chấp thuận.

Như vậy thông tin em bị tù chỉ rất
sạn sàng. Em đã gởi đơn đến giám đốc ODP
nhiều lần mà vẫn chưa được trả lời.

Vừa rồi, vợ chồng em có gởi đơn cho người

LE VAN PHUOC

H15 - 374

Correspondance address :
QQ6 Cu xa Bac Hai, F.15-Q.10
Ho chi Minh City- Vietnam

THE DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
127 Panjabum BUILDING 9th FLOOR
SATHORN TAI ROAD
BANGKOK 10120 - THAILAND

September 14th, 1992

Dear Sir,

I undersigned LE VAN PHUOC, DOB : 06-01-1954 (Hue)

I am a former warrant officer of the ARVN, SN : 74/139963

My unit : support of Headquarter Company, 129 Battalion Thua Thien Subsector.

I was captured on August 28th, 1974 at 50th Hill Lason, Phu Loc District.

I spent the successive camps of Re-education

- . H3 Huong Hoa - Quang Tri (September 1974)
- . 375 Son La (March, 1975)
- . 371 Yen Bai (September 1976)
- . 776 Group Yen Bai (September 1976)
- . 4th Intercomp 776 Group Tuyen Quang (April 1978)
- . Ha Tay Re-education Camp, Ha Son Binh (August 1978).

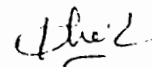
Released on January 14th, 1982, according to the decision No.137 on December 12th, 1981.

- . So I spent over seven years in the Re-education camps.
- . On June 9th, 1992 I was interviewed by the officers of the USA. Unfortunately, I was refused because of my photocopied release certificate.

Now I have got the original of my release decision. So I would like to ask you for your consideration so that I may be reinterviewed as soon as possible.

I am much obliged to you.

Sincerely yours,



LE VAN PHUOC

Document enclosed

- The photocopy of the original of my release decision.
- I will show you the original when I am reinterviewed.

Dear

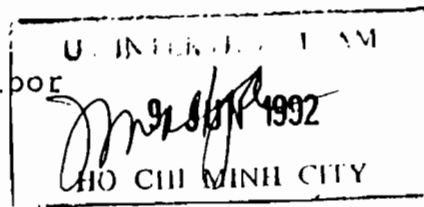
LE VAN PHUOC

H 15-374

- [] Your application to be admitted to the United States under Section 207 of the Immigration and Nationality Act, as amended, as a refugee has not been approved. You have failed to establish that you qualify as a refugee under the provisions of Section 101(a)(42) of the INA.
- [] You have been approved to enter the United States as a parolee under the Public Interest Parole Program initiated by the United States Government in the interest of family reunification. You must have a sponsor who will pay for transportation to the United States and show that he or she has the financial ability and willingness to support you until your status can be adjusted from that of a parolee to that of a permanent resident of the U. S. You will also be given authorization to seek employment once you are in the U. S.
- X [] Upon a thorough review it has been determined that you are not eligible for consideration under the Orderly Departure Program. ODP processing criteria does not include cases such as yours, and therefore we are unable to proceed with your case.

If you wish to provide further evidence in support of your application, that evidence should be mailed to:

Director
Orderly Departure Program
127 Panjabhum Building, 9th Floor
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120, Thailand



- [] Đơn xin nhập cư vào Hoa kỳ của Ông/Bà, dưới điều khoản 207 của Bộ Luật Nhập Cư Và Nhập Tịch, như đã bổ sung, theo diện tị nạn đã không được chấp thuận. Ông/Bà đã không hội đủ điều kiện như là một tị nạn dưới điều khoản 101 (a) (42) của Bộ luật INA
- [] Ông/Bà đã được chấp thuận vào Hoa kỳ theo diện đặc biệt có điều kiện (parolee) trong Chương Trình Đặc Biệt Có Lợi Ích Cho Dân Chúng (Public Interest Parole Program) do chính phủ Hoa kỳ khởi xướng vì lợi ích của việc đoàn tụ gia đình. Ông/Bà phải có một người bảo lãnh và người đó sẽ trả toàn phí di chuyển đi Hoa kỳ và chứng minh là có khả năng tài chính và sẵn sàng bảo trợ Ông/Bà cho đến khi tình trạng diện đặc biệt có điều kiện được điều chỉnh thành diện thường trú dân (Permanent resident) của Hoa kỳ. Ông/Bà cũng sẽ được quyền tìm việc làm một khi Ông/Bà ở Hoa kỳ.
- X [] Sau khi duyệt xét kỹ lưỡng, ODP quyết định Ông/Bà không hội đủ điều kiện để được chấp thuận trong Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự. Tiêu chuẩn hiện hành của ODP không bao gồm những trường hợp như trường hợp của Ông/Bà, và vì thế ODP không thể tiến hành hồ sơ của Ông/Bà.

Nếu Ông/Bà muốn nộp thêm chứng cứ để bổ sung cho hồ sơ của Ông/Bà, xin gửi đến:

Giám Đốc,
Orderly Departure Program
127 Panjabhum Building, 9th Floor
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120, Thailand

VAN AI - c/o JACOBS ENGINEERING GROUP
4949 ESSEN LANE, BATON ROUGE, LA 70809



Ms THO MINH KHUC